

Số: /QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công
trực tuyến do Sở Xây dựng quản lý năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết
thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4
năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong
giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng
Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và
biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và
thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 12012/SXD-VP ngày 11 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến

Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên môi trường điện tử do Sở Xây dựng quản lý *(kèm theo phụ lục)*.

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu thực hiện quy trình tổ chức xây dựng và giải pháp bảo đảm phương thức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể:

- Rà soát, xây dựng Phương án đơn giản hóa quy trình, thời gian thực hiện, thành phần hồ sơ và các bộ phận cấu thành khác của thủ tục hành chính trên cơ sở đánh giá các nguồn dữ liệu đã có và mức độ sẵn sàng tích hợp, cung cấp thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Xác định giải pháp nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính; giải pháp định danh, mức độ bảo đảm an toàn của các phương thức xác thực điện tử; giải pháp tích hợp, chia sẻ, khai thác thông tin với các nguồn dữ liệu, dịch vụ công có liên quan và các giải pháp kỹ thuật khác.

- Triển khai số hóa thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, tái sử dụng cơ sở dữ liệu đã được số hóa, lưu trữ số, cung cấp kết quả điện tử khi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Xây dựng quy trình điện tử, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của

Thành phố, tích hợp Công dịch vụ công quốc gia đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về giao diện, truy cập, tương tác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, lưu trữ, bảo mật theo quy định.

2. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

Phối hợp chặt chẽ trong thực hiện đơn giản hóa quy trình thủ tục; xây dựng quy trình điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

3. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố tổ chức cấu hình, triển khai đầy đủ các thủ tục toàn trình, một phần được phê duyệt trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố tại địa chỉ <https://dichvucong.hochiminhcity.gov.vn/>

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục chuyển đổi số);
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Trung tâm tin học;
- Lưu: VT, KSTT/ĐL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

Danh mục thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến
do Sở Xây dựng quản lý năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên Thủ tục hành chính	Cấp thực hiện			Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp Huyện	Cấp Xã	Toàn trình	Một phần	
I	Lĩnh vực Vật liệu xây dựng						
1	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 24/5/2023
II	Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng						
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
3	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023

	chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)						
4	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
5	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
III	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng						
6	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III (<i>trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch</i>)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
7	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (<i>trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch</i>)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
8	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
9	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
10	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023

	III (trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch)						
11	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân là người nước ngoài	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 24/5/2023
12	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III (trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khi đã có kết quả sát hạch)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
13	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 24/5/2023
14	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
15	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin)	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
16	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
17	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
18	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
19	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	X			X		Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
20	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024
21	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024

	trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)						
22	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024
23	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024
24	Gia hạn giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024
25	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023

26	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
27	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
28	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
29	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
30	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024

	giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và Nhà ở riêng lẻ						
IV	Lĩnh vực Nhà ở						
31	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
V	Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản						
32	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 24/5/2023
VI	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật						
33	Cấp Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 2173/QĐ-UBND ngày 24/5/2023
34	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị		X			X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 3285/QĐ-UBND ngày 07/8/2023
VII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng						
35	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	X				X	Thay thế DVCTT trong QĐ số 309/QĐ-UBND ngày 25/01/2024
VIII	Lĩnh vực Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động						
36	Cấp Chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng.	X			X		
37	Cấp lại Chứng chỉ kiểm định viên cho các cá nhân thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng.	X			X		
38	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an	X				X	

	toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng (bao gồm: hệ thống cáp pha trượt; hệ thống cáp pha leo; hệ giàn thép ván khuôn trượt; máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc chuyên dùng có hệ thống tời nâng; máy bơm bê tông; cần trục tháp; máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng; máy thi công công trình hầm, ngầm; hệ giàn giáo thép, thanh, cột chống tổ hợp; sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng).						
39	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng.	X				X	
40	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các tổ chức thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng.	X			X		

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH